

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH SƠN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/ HNGĐ-ST

Ngày 28/5/2021

V/v Tranh chấp ly hôn, con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Phước Khánh

2/ Bà Nguyễn Thị Tâm

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đào Thị Anh Ninh - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn.

Đại diện VKS nhân dân huyện Thanh Sơn tham gia phiên tòa: Ông Đinh Trọng Nho - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28/5/2021 tại trụ sở TAND huyện Thanh Sơn - tỉnh Phú Thọ, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án Dân sự thụ lý số 50/2021/ TLST-HNGĐ ngày 17/3/2021 về tranh chấp hôn nhân gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26 ngày 28/4/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lê Thành Ngh, Sinh năm 1982.

Địa chỉ: Xóm H B, xã V M, huyện Th S, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Hà Thị Hồng Ng - sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm H B, xã V M, huyện Th S, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Xóm V, xã V M, huyện Th S, tỉnh Phú Thọ. (Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng vẫn vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và bản tự khai tiếp theo anh Lê Thành Nghĩa trình bày: Anh và chị Nguyễn kết hôn năm 2006, làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Sau kết hôn vợ chồng về chung sống cùng gia đình anh tại Xóm Hà Biên, xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Vợ chồng chung sống hòa thuận từ khi cưới đến cuối năm 2019 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, mặc dù vợ chồng đã ngồi nói chuyện tình

cảm với nhau nhưng không cải thiện được quan hệ giữa vợ chồng. Mâu thuẫn ngày càng căng thẳng và đỉnh điểm là cuối năm 2019, chị Nguyễn tự ý rời nhà đi về nhà bố mẹ đẻ ở và vợ chồng cũng sống ly thân luôn từ đó. Từ sau khi ly thân vợ chồng không có liên hệ gì với nhau nữa, anh cũng không biết chị Nguyễn ở đâu, làm gì. Nay anh Nghĩa xác định tình cảm với chị Nguyễn không còn, hạnh phúc gia đình không có nên xin ly hôn để giải phòng cho nhau để ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Anh Nghĩa trình bày vợ chồng có 02 con chung là cháu Lê Minh Châu, sinh ngày 21/10/2006 và cháu Lê Đức Chí, sinh ngày 03/9/2008, hiện nay hai cháu đang ở cùng với anh Nghĩa tại xóm Hà Biên, xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Khi ly hôn anh Nghĩa xin được trực tiếp nuôi hai con chung đến khi thành niên, anh tự nguyện không yêu cầu chị Nguyễn cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Anh Nghĩa trình bày không có, ly hôn anh không có đề nghị gì.

**Bị đơn chị Hà Thị Hồng Nguyễn đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo qui định nhưng vẫn cố tình trốn tránh, không đến Tòa án. Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ tại nơi cư trú của bị đơn và thực hiện tổng đạt các văn bản tố tụng thông qua bố mẹ đẻ chị Nguyễn, kết quả như sau:*

Ngày 31/3/2021, Tòa án đã lập biên bản làm việc tại gia đình chị Nguyễn có sự tham gia của bố mẹ đẻ chị Nguyễn là ông Hà Tiến Thủ và bà Dương Thị Thu cho biết: Chị Hà Thị Hồng Nguyễn và anh Lê Thành Nghĩa được gia đình tổ chức cho xây dựng gia đình vào năm 2006. Sau kết hôn chị Nguyễn và anh Nghĩa về chung sống ở gia đình anh Nghĩa tại xóm Hà Biên, xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn. Vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Nghĩa có quan hệ với người khác (do chị Nguyễn nói lại) dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn chị Nguyễn đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ chị Nguyễn ở từ cuối năm 2019 và vợ chồng anh chị sống ly thân từ đó đến nay. Khi mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Nguyễn và anh Nghĩa xảy ra đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần, nhưng vợ chồng không hàn gắn được hạnh phúc gia đình. Năm 2019 anh Nghĩa có làm đơn ra tòa án huyện Thanh Sơn để giải quyết ly hôn với chị Nguyễn, nhưng sau đó lại rút đơn về hàn gắn tình cảm. Khi anh Nghĩa làm đơn xin ly hôn chị Nguyễn tại Tòa án huyện Thanh Sơn, gia đình ông bà đã biết và đã nhận được thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng của Tòa án. Ông bà có thông báo cho chị Nguyễn biết việc anh Nghĩa xin ly hôn, chị Nguyễn có ý kiến đề nghị Tòa án giải quyết cho chị và anh Nghĩa được ly hôn theo quy định của pháp luật. Do chị Nguyễn đang đi làm ăn, không có địa chỉ cụ thể nhưng thỉnh thoảng chị Nguyễn vẫn về thăm nhà và liên lạc với ông bà qua điện thoại. Còn việc chị Nguyễn có đến Tòa án làm việc không gia đình bà cũng không nắm được. Quan điểm của ông bà là đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị ly hôn theo quy định pháp luật, để ổn định cuộc sống đảm bảo quyền lợi ích của con chưa thành niên.

Quan điểm của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình khi nhận được các thông báo cũng như các quyết định của Tòa án, không đến Tòa án theo giấy triệu tập.

Về nội dung vụ án: Áp dụng Điều 56, Điều 81, 82, 83 – Luật hôn nhân và gia đình 2014.

- Chấp nhận đơn khởi kiện: Xử cho anh Lê Thành Nghĩa được ly hôn với chị Hà Thị Hồng Nguyễn.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Lê Minh Châu, sinh ngày 21/10/2006 và cháu Lê Đức Chí, sinh ngày 03/9/2008 cho anh Nghĩa được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị Nguyễn không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Nghĩa do anh Nghĩa không yêu cầu.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Không xem xét giải quyết vì anh Nghĩa không yêu cầu.

- Về án phí: Anh Nghĩa phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Anh Lê Thành Nghĩa và chị Hà Thị Hồng Nguyễn đều có nơi cư trú tại xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Anh Nghĩa làm đơn xin ly hôn chị Nguyễn và đề nghị Tòa án giải quyết về quan hệ hôn nhân và con chung. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35- BLTTDS, tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Xét về sự vắng mặt của các đương sự: Ngày 26/5/2021, anh Lê Thành Nghĩa nộp đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại Tòa án. Chị Hà Thị Hồng Nguyễn được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1+3 Điều 228; Điều 238- Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[1]. Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nghĩa và chị Nguyễn có đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình, anh chị đã thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn năm 2006 tại UBND xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp, nhưng khi chung sống cả hai không cùng nhau vun đắp xây dựng mối quan hệ hôn nhân của mình bền vững, hạnh phúc. Quan hệ hôn nhân đó đã bị đổ vỡ, nguyên nhân do cả hai không biết trân trọng cuộc sống hôn nhân của mình và cho rằng tính tình không hợp nhau, quan điểm sống khác nhau dẫn đến vợ chồng

thường xuyên cãi nhau, xúc phạm, không tôn trọng, tin tưởng nhau. Vợ chồng đã sống ly thân một thời gian dài, không cùng thực hiện quyền và nghĩa vụ vợ chồng với nhau.

Về mâu thuẫn vợ chồng: Kết quả thu thập chứng cứ của Tòa án và lời trình bày của bố mẹ chị Nguyễn- ông Hà Tiến Thủ, bà Dương Thị Thu (BL25, 26,27,28, 29) phù hợp với trình bày của anh Nghĩa về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn vợ chồng, đủ cơ sở chứng minh: Mâu thuẫn vợ chồng anh Nghĩa, chị Nguyễn xảy ra đã nhiều năm, cuộc sống chung của vợ chồng đã trầm trọng, thực tế cuộc hôn nhân không còn tồn tại, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn chị Nguyễn của anh Nghĩa là có căn cứ qui định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về con chung: Xét yêu cầu nuôi con chung của anh Nghĩa là chính đáng bởi lẽ: Từ khi chị Nguyễn bỏ nhà đi (Năm 2019), hai con chung của anh chị vẫn do anh Nghĩa chăm sóc nuôi dưỡng. Chị Nguyễn thường xuyên đi làm ăn xa, chỗ ở không ổn định, hai con chung của anh Nghĩa, chị Nguyễn đều có nguyện vọng ở với bố. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho các cháu cần giao cả hai con con chung của anh chị là cháu Lê Minh Châu, sinh ngày 21/10/2006 và cháu Lê Đức Chí, sinh ngày 03/9/2008, cho anh Nghĩa tiếp tục nuôi dưỡng kể từ tháng 5/2021 cho đến khi các cháu thành niên, tự lực được. Anh Nghĩa không yêu cầu chị Nguyễn phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ với con chung, không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Vì chị Nguyễn vắng mặt không có quan điểm và anh Nghĩa xác định vợ chồng không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[3] Về án phí: Anh Nghĩa phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56; khoản 1+2 Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử: Cho anh Lê Thành Nghĩa được ly hôn với chị Hà Thị Hồng Nguyễn.

2. Về con chung: Giao cháu Lê Minh Châu, sinh ngày 21/10/2006 và cháu Lê Đức Chí, sinh ngày 03/9/2008 cho anh Lê Thành Nghĩa được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc kể từ tháng 5/2021 cho đến khi các cháu thành niên, tự lực được. Chị Nguyễn không phải cấp dưỡng nuôi con chung .

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được ngăn cản .

4. Về án phí: Anh Lê Thành Nghĩa phải nộp 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh

Nghĩa đã nộp tại biên lai số AA/2020/0003446 ngày 17/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn, thành án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã Võ Miếu;
- Lưu: HS- VP (10).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Thị Bích Thủy